

Bình Dương, ngày 28 tháng 6 năm 2023

THƯ MỜI

Viết bài Hội thảo khoa học Quốc gia

“GIẢI PHÁP THIẾT KẾ KIẾN TRÚC VÀ KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ THÔNG MINH CHO CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG TRONG ĐÔ THỊ”

Kính gửi: Quý chuyên gia, các nhà khoa học

Hiện nay, trong thiết kế, xây dựng công trình kiến trúc thông minh là công trình được thực hiện bằng tập hợp các giải pháp thiết kế kiến trúc, kỹ thuật xây dựng sáng tạo, thân thiện với thiên nhiên và môi trường, sử dụng hiệu quả năng lượng, tài nguyên nước, vật liệu, hài hoà kiến trúc với cảnh quan và sinh thái tự nhiên, tạo ra điều kiện sống tốt nhất cho người sử dụng. Đây luôn là điều kiện bắt buộc theo suốt quá trình thực hiện và được giám sát để được chứng nhận đó là công trình xây dựng có hiệu quả lớn nhất, tác động của công trình đến sức khoẻ của con người và môi trường xung quanh là nhỏ nhất trong suốt vòng đời của công trình xây dựng.

Với ý nghĩa đó, Trường Đại học Thủ Dầu Một phối hợp với các đơn vị: Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM; Trường Đại học Bách Khoa Đà Nẵng; Trường Đại học Khoa học Huế; Viện Khoa học Công nghệ Đô thị xanh, Trường Đại học Xây dựng Hà Nội tổ chức Hội thảo với chủ đề “Giải pháp thiết kế kiến trúc và kỹ thuật công nghệ thông minh cho công trình công cộng trong đô thị”.

1. Mục đích, ý nghĩa Hội thảo

Hội thảo nhằm trao đổi và chia sẻ những cơ chế, chính sách, những kinh nghiệm nghiên cứu và các công nghệ tiên tiến quy hoạch đô thị và kiến trúc công trình.

Hơn nữa, hội thảo cũng là dịp những nhà giáo dục, khoa học từ các trường Đại học và viện nghiên cứu trong nước quy tụ về Trường Đại học Thủ Dầu Một và từ đó thúc đẩy mối quan hệ hợp tác, trao đổi kinh nghiệm giữa các đơn vị, nhằm góp phần nâng cao chất lượng nghiên cứu và đào tạo đáp ứng nguồn nhân lực cho sự phát triển của đất nước.

2. Nội dung chính: Hội thảo tập trung vào bốn nội dung chính sau:

Chủ đề 1: Cơ chế, chính sách quy hoạch, thiết kế và xây dựng công trình đô thị:

- Cơ chế, chính sách phát triển quy hoạch đô thị,
- Cơ chế, chính sách quản lý thông minh về đô thị,
- Quản lý hạ tầng đô thị phù hợp với sự biến đổi khí hậu,
- Cơ chế, chính sách nâng cao chất lượng quy hoạch, thiết kế kiến trúc và xây dựng hạ tầng đô thị,
- Cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng đô thị thông minh,

- Sử dụng công nghệ khai thác dữ liệu (Big Data) phân tích các dữ liệu thông tin tài nguyên, quản lý môi trường, quy hoạch xây dựng và giao thông để giúp các nhà khoa học và quản lý đưa ra chính sách phù hợp, quyết định chính xác và hiệu quả,
- Quản lý và theo dõi các quy trình xây dựng, cung cấp thông tin về nguồn gốc của vật liệu và vận chuyển vật liệu xây dựng, đồng thời tăng tính minh bạch và đáng tin cậy trong quản lý các công trình xây dựng bằng công nghệ blockchain,
- Ứng dụng mô hình thông tin công trình BIM trong quản trị vận hành công trình xây dựng.

Chủ đề 2: Ứng dụng giải pháp thiết kế

- Giải pháp thiết kế kiến trúc áp dụng kỹ thuật công nghệ thông minh,
- Giải pháp thiết kế thông minh về hạ tầng kỹ thuật đô thị,
- Giải pháp thiết kế không gian cảnh quan cho đô thị thông minh,
- Phát triển công nghệ thực tế ảo (VR) và thực tế tăng cường (AR) để cung cấp trải nghiệm đào tạo thực tế hơn cho các công tác huấn luyện xây dựng, đặc biệt là trong việc giảm thiểu các rủi ro an toàn lao động và tránh các sự cố,
- Thiết kế các công trình xây dựng với tư duy tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm nước và sử dụng tối đa ánh sáng tự nhiên, giúp giảm thiểu tác động đến môi trường,
- Phát triển công nghệ AI phân tích các kế hoạch thiết kế, để dự đoán thời gian hoàn thành và các vấn đề tiềm ẩn,
- Ứng dụng mô hình thông tin công trình BIM trong thiết kế công trình,
- Ứng dụng công cụ mô phỏng trong tối ưu hóa thiết kế công trình.

Chủ đề 3: Ứng dụng giải pháp kỹ thuật

- Giải pháp tính toán kết cấu linh hoạt, thông minh,
- Giải pháp thi công tiên tiến cho các loại công trình,
- Giải pháp kỹ thuật trong xây dựng công trình áp dụng công nghệ thông minh,
- Giải pháp xử lý môi trường hướng đến phát triển hệ thống hạ tầng đô thị phù hợp với sự biến đổi khí hậu,
- Module hóa kết cấu, lắp ráp sản xuất công nghiệp. Công nghệ tự động hóa đang được sử dụng để giảm thiểu công sức lao động và thời gian sản xuất,
- Phát triển công nghệ AI để quản lý lưu lượng tài nguyên vận tải và lao động, tối ưu hóa việc phân bổ tài nguyên và nâng cao năng suất thi công.

Chủ đề 4: Ứng dụng giải pháp công nghệ

- Giải pháp ứng dụng các phụ phẩm vật liệu gỗ phục vụ thiết kế sản phẩm nội thất,
- Giải pháp ứng dụng công nghệ vật liệu mới cho công trình đô thị,
- Giải pháp công nghệ thông minh cho công trình đô thị,
- Giải pháp hệ thống năng lượng thông minh giúp quản lý và kiểm soát các thiết bị sử dụng điện trong công trình để tiết kiệm năng lượng,
- Áp dụng công nghệ mạng lưới thiết bị kết nối (IoT) để đo lường các thông số kỹ thuật của công trình xây dựng, bao gồm cả nhiệt độ, độ ẩm, áp suất, độ rung và chất lượng không khí,
- Ứng dụng công cụ đánh giá vòng đời (LCA) để lựa chọn vật liệu bền vững cho công

trình xây dựng,

- Ứng dụng công nghệ thông minh giúp quản trị và kiểm soát môi trường vi khí hậu trong công trình và đô thị.

3. Thời gian và địa điểm tổ chức Hội thảo

- Thời gian (dự kiến): Từ 7h30 đến 11h30 ngày 11/11/2023 (Thứ 7).
- Địa điểm: Trường Đại học Thủ Dầu Một, số 06, Trần Văn Ôn, phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.
- Hình thức tổ chức: Trực tiếp và trực tuyến.

4. Thời gian, địa chỉ nhận bài

- Thời gian nhận đăng ký và tóm tắt báo cáo: từ ngày phát hành thông báo đến hết ngày 01/08/2020
- Hạn cuối nộp báo cáo toàn văn: 01/09/2023.
- Thời gian nhận bài sau chỉnh sửa: 20/09/2023
- Địa chỉ nhận bài nckhkhokientruc@tdmu.edu.vn

5. Công bố, xuất bản, quy cách báo cáo

- Các bài báo được chấp thuận được đăng trên tạp chí online của Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM JTE.hcmute.edu.vn có số DOI.
- Quy cách và hình thức bài viết (xem Phụ lục đính kèm).

6. Thông tin liên hệ

Mọi chi tiết về hội thảo xin liên hệ và thông tin nộp bài: Võ Thanh Hùng, Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Thủ Dầu Một. Số điện thoại: 0937.558.882

Liên hệ về cách thức trình bày bài và nộp bài: Phùng Phương Thu Thủy, Phòng Khoa học Công nghệ, Trường Đại học Sư Phạm Kỹ Thuật TP.HCM. Số điện thoại: 0777.306.737

Ban tổ chức Hội thảo kính mời và mong nhận được sự quan tâm, tham gia viết bài của các nhà giáo dục đại học, nhà nghiên cứu, các chuyên gia, các nhà quản lý, các nghiên cứu sinh và học viên cao học để Hội thảo thành công.

Trân trọng./ 

TM. BAN TỔ CHỨC HỘI THẢO

Trưởng ban



TS. NGUYỄN QUỐC CƯỜNG

(Hiệu trưởng Trường Đại học Thủ Dầu Một)

Title of the Paper in English, Be Concise, Specific and Relevant, Bold, Times New Roman, Size 13**Full name of first author^{1*}, Full name of second author², Full name of third author¹**¹Affiliation for first author²Affiliation for second author* Corresponding author. Email: abc@xyz.com**ARTICLE INFO**

Received:

Revised:

Accepted:

Published:

ABSTRACT

Trình bày tóm tắt bằng tiếng Anh. Nội dung khớp với tóm tắt tiếng Việt

KEYWORDS

Keyword 1;

Keyword 2;

Keyword 3;

Keyword 4;

Keyword 5.

Tên Bài Báo bằng Tiếng Việt, Cần Ngắn Gọn, Chính Xác và Riêng Biệt, Font Time New Roman Cỡ 13, In Đậm**Tên tác giả 1^{1*}, Tên tác giả 2², Tên tác giả 3¹**¹Đơn vị công tác của tác giả 1²Đơn vị công tác của tác giả 2

(Dấu * để đánh dấu tác giả liên hệ;

Nếu tất cả tác giả cùng 1 đơn vị thì không cần đánh số thứ tự,
Trong nhóm nhiều tác giả, các tác giả cùng đơn vị chung 1 số thứ tự)* Tác giả liên hệ. Email: abc@xyz.com**THÔNG TIN BÀI BÁO**

Ngày nhận bài:

Ngày hoàn thiện:

Ngày chấp nhận đăng:

Ngày đăng:

TỪ KHÓA

Từ khóa 1;

Từ khóa 2;

Từ khóa 3;

Từ khóa 4;

Từ khóa 5.

(Cung cấp 5 từ khóa đặc trưng cho nội
dung nghiên cứu).**TÓM TẮT**

Phần tóm tắt trình bày thành một đoạn văn, độ dài nằm trong khoảng 150-250 từ, không viết tắt, không chèn chú thích và tham chiếu tài liệu tham khảo (Nếu cần trích dẫn nguồn, ghi tên tác giả và năm ở trong ngoặc đơn). Nội dung tóm tắt cần bao gồm bốn ý sau: 1) Câu hỏi và mục đích của nghiên cứu. 2) Phương pháp nghiên cứu. Cần mô tả cách thức giải quyết vấn đề (phát triển lý thuyết/ phương pháp thu thập, xử lý dữ liệu...); 3) Kết quả. Tóm tắt những kết quả chính của nghiên cứu, kể cả những số liệu có thể lấy làm điểm thiết yếu của nghiên cứu. 4) Kết luận. Một hoặc 2 câu văn kết luận và ý nghĩa của kết quả nghiên cứu.

Nội dung tóm tắt cần cung cấp thông tin một cách ngắn gọn, nhưng có dữ liệu minh chứng và đi thẳng vào vấn đề.

Lưu ý: hạn chế gõ công thức được định dạng trong tóm tắt, sẽ không hiển thị đúng trên các trang web.

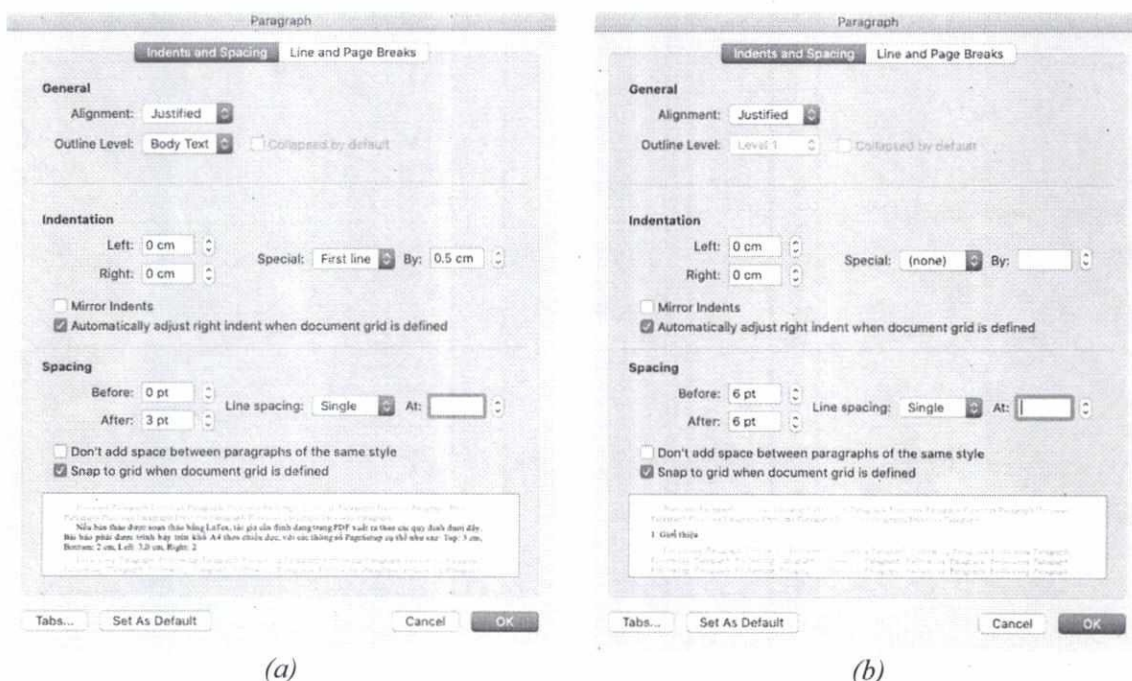
Doi: <https://doi.org/10.54644/jtexxxxxx>

Copyright © JTE. This is an open access article distributed under the terms and conditions of the [Creative Commons Attribution-NonCommercial 4.0 International License](#) which permits unrestricted use, distribution, and reproduction in any medium for non-commercial purpose, provided the original work is properly cited.

1. Giới thiệu

Tài liệu này là bản mẫu về định dạng cho các bài báo in trên Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp. Hồ Chí Minh. Các yêu cầu cụ thể về định dạng, cấu trúc bài báo cũng được trình bày trong từng phần.

Bài báo phải được trình bày trên khổ A4 theo chiều dọc, với các thông số PageSetup cụ thể như sau: Top: 3 cm, Bottom: 2 cm, Left: 3,0 cm, Right: 2 cm, Header: 1cm, Footer: 1,2 cm. Nội dung bài báo gõ bằng font chữ Times New Roman, cỡ 11, không dẫn hay co cỡ chữ; chế độ dẫn dòng: Single, khoảng trống dòng: before: 0, after: 3pt; căn lề justified. Khoảng thụt đầu dòng của đoạn văn là 0,5 cm. Tiêu đề các phần không thụt đầu dòng. Khoảng trống dòng của tiêu đề: before 6, after 6. Hình 1 mô tả thông số định dạng dẫn dòng cho văn bản nội dung bài báo và thông số cho các tiêu đề.



Hình 1. Thông số định dạng cho (a): văn bản nội dung; (b): tiêu đề các phần

Dung lượng mỗi bài báo **không quá tám (10) trang** (không bao gồm tóm tắt tiêu sử các tác giả) và phải thực hiện theo định dạng mẫu này.

Bài báo cần được viết theo cấu trúc IMRAD (Introduction – Methods/Materials – Results – And Discussion. Cấu trúc IMRAD là một cấu trúc đặc thù, phổ biến trong cộng đồng khoa học quốc tế. Tiêu đề các phần chính của bài báo (Tiêu đề cấp 1) dùng chữ in đậm, cùng cỡ chữ (11 pt) với cỡ chữ của nội dung bài báo. Tiêu đề cấp 2 dùng chữ in đậm, nghiêng. Tiêu đề cấp 3 dùng chữ in nghiêng. Ví dụ định dạng tiêu đề các cấp như sau:

1. Tiêu đề cấp 1

1.1. Tiêu đề cấp 2

1.1.1. Tiêu đề cấp 3

1.1.2. Tiêu đề cấp 3

1.2. Tiêu đề cấp 2

...

2. Tiêu đề cấp 1

Lưu ý: Không sử dụng chế độ đánh số tự động. Không dùng tiêu đề quá cấp 3.

Nội dung phần **Giới thiệu** cần cung cấp những thông tin sau: vấn đề nghiên cứu đặt ra là gì, đã có những công trình nghiên cứu nào thực hiện để giải quyết vấn đề, và khoảng trống của tri thức cần được

bổ sung là gì, từ đó chỉ ra mục đích nghiên cứu. Do dung lượng bài báo không quá 8 trang, nên không bố trí phần “tổng quan tài liệu” riêng.

Nên cấu trúc phần **Giới thiệu** như sau:

Trước hết, cung cấp thông tin ngắn gọn về hoàn cảnh đặt ra vấn đề cần nghiên cứu. Nếu cần, sử dụng 1-2 câu văn tóm tắt kiến thức cơ bản có liên quan trực tiếp đến vấn đề nghiên cứu. Phát biểu vấn đề nghiên cứu một cách cụ thể, súc tích. Thứ hai, thông qua việc tóm tắt các kết quả nghiên cứu liên quan đã được công bố gần nhất, chỉ ra khoảng trống về kiến thức cần bổ sung để hoàn thiện lời giải cho vấn đề nghiên cứu. Các kết quả nghiên cứu liên quan đến vấn đề nghiên cứu **nhất thiết phải kèm theo trích dẫn, tham chiếu đến tài liệu tham khảo**. Số lượng trích dẫn trong phần giới thiệu **tối thiểu bằng số trang của bài báo**, trong đó có ít nhất 5 bài báo khoa học công bố gần nhất. Nếu quá ít trích dẫn, có thể được hiểu rằng hoặc vấn đề ít quan trọng nên ít người quan tâm, hoặc tác giả không chịu tìm hiểu vấn đề đã được quan tâm giải quyết thế nào, khoảng trống kiến thức khoa học cần bổ sung là gì. Nên trích dẫn các công bố khoa học trên các tạp chí uy tín. Riêng bài báo tổng quan, cần đảm bảo có ít nhất 15 tài liệu tham khảo là các bài báo khoa học. Trong lộ trình nâng cao chất lượng Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật theo chuẩn quốc tế, tác giả cần ưu tiên trích dẫn các bài báo đã đăng trên các tạp chí trong danh mục WoS, Scopus, ACI. Nếu trích dẫn từ các tạp chí trong nước, cần chỉ rõ tên đơn vị chủ quản của Tạp chí để người đọc tìm được nguồn tài liệu khi cần do nhiều tạp chí trong nước cùng có tên “Tạp chí Khoa học và Công nghệ”, nên có thể gây khó khăn cho người đọc khi cần tham chiếu nguồn tài liệu tham khảo của bài báo.

Khi trích dẫn, không nên tham chiếu đến sách giáo khoa, giáo trình, luận văn cao học. Chỉ khi nhất thiết phải sử dụng kiến thức/ công thức cơ sở trong các sách giáo trình để phát triển lý thuyết hay áp dụng cho tính toán thiết kế trong nghiên cứu thì mới trích dẫn từ các tài liệu tham khảo là sách giáo trình.

Tiếp theo, nên mô tả ngắn gọn cách thức và kết quả thu được để giải quyết vấn đề đã nêu.

Cuối phần **Giới thiệu**, nên mô tả tóm tắt nội dung các phần tiếp theo của bài báo để người đọc tiện theo dõi.

2. Phương pháp nghiên cứu

Phần này mô tả chi tiết cách tiếp cận để tìm lời giải cho vấn đề nghiên cứu. Cách tiếp cận có thể là phát triển lý thuyết, nghiên cứu thực nghiệm, điều tra khảo sát v.v... Nên giải thích ưu việt của việc áp dụng cách tiếp cận được sử dụng. Nếu có thể, nên đánh giá so sánh với các nghiên cứu trước (nếu có).

Nếu nghiên cứu phát triển lý thuyết, cần trình bày cơ sở lý luận để tìm lời giải cho vấn đề nghiên cứu.

Nếu nghiên cứu sử dụng phương pháp thực nghiệm hay mô phỏng, cần mô tả chi tiết thiết bị/ công cụ (nếu có), kế hoạch triển khai, cách thức thu thập và phân tích số liệu. Phần mô tả cần chi tiết và đầy đủ thông tin sao cho một nhà nghiên cứu khác có thể tiến hành lại được thí nghiệm đã trình bày.

3. Kết quả và bàn luận

Phần này trình bày các kết quả thu được từ nghiên cứu. Có thể sử dụng hình ảnh, bảng biểu minh họa kết quả, hỗ trợ cho phần bàn luận. Nhấn mạnh các đóng góp mới của nghiên cứu so với các nghiên cứu tương tự đã công bố.

Nếu cần thiết, có thể chia nội dung một phần của bài báo thành nhiều phần nhỏ. Khi này, có thể cung cấp thông tin giới thiệu nội dung các phần nhỏ giữa tiêu đề của phần chính với tiêu đề của phần nhỏ đầu tiên.

Tiêu đề các phần nhỏ (Tiêu đề cấp 2) thống nhất dùng chữ in nghiêng đậm, cỡ 11 như dưới đây.

3.1. Chữ viết tắt

Những thuật ngữ dài, được sử dụng nhiều lần có thể sử dụng chữ viết tắt. Thuật ngữ này cần được hiển thị đầy đủ ở lần đầu tiên xuất hiện trong bài viết, kèm theo ký hiệu viết tắt đặt trong ngoặc đơn. Ví dụ: “Các định hướng phát triển khoa học công nghệ (KHCVN) đã đóng vai trò...”.

3.2. Các lưu ý định dạng và trình bày

3.2.1. Đơn vị đo và số liệu

Thông nhất dùng đơn vị đo theo hệ SI cho các số liệu trong bài báo. Định dạng in nghiêng cho ký hiệu các đại lượng tính toán. Số thập phân trình bày trong bài báo tiếng Việt để dấu ","; trong bài báo tiếng Anh để dấu ".".

3.2.2. Công thức toán

Các công thức tính toán được đánh số thứ tự, đặt trong ngoặc đơn phía lề phải như minh họa bằng các công thức (1) và (2) dưới đây. Lưu ý là các ký hiệu hàm, biến được in nghiêng; ký hiệu ma trận, véc tơ được in đậm. Công thức phải được tạo bằng các công cụ hỗ trợ như Microsoft Equation Editor hoặc MathType.

$$(x + a)^n = \sum_{k=0}^n \binom{n}{k} x^k a^{n-k} \quad (1)$$

$$x = \frac{-b \pm \sqrt{b^2 - 4ac}}{2a} \quad (2)$$

3.2.3. Hình ảnh, bảng biểu

Các hình ảnh (đồ thị, sơ đồ, ảnh chụp...), bảng biểu nhất thiết phải có số hiệu và tiêu đề. Số hiệu đánh theo thứ tự tăng dần của bài báo, ví dụ Hình 1, Hình 2; bảng 1, bảng 2... Số hiệu hình vẽ, bảng biểu phải được tham chiếu (giới thiệu, bình luận) trong văn bản. Khi biên tập, để phù hợp với format của trang báo, Tòa soạn có thể di chuyển vị trí của bảng biểu, hình vẽ lên đầu trang hoặc xuống cuối trang; Do đó, đề nghị tác giả không sử dụng cách giới thiệu tương tự như: "... được minh họa trong hình sau:", hay "Số liệu thống kê như trong bảng sau:". Cần tham chiếu đến số hiệu của hình, bảng, chẳng hạn như "... được minh họa trong Hình 1", hay "Số liệu thống kê như trong bảng 2".

Số liệu trong bảng phải chính xác, hình ảnh rõ nét. Độ rộng của bảng và hình vẽ bằng độ rộng của cột, hoặc của trang giấy theo khổ dọc. Nếu bảng và hình vẽ quá lớn có thể trình bày theo trang ngang (Landscape).

Cố gắng sắp xếp để hình ảnh, bảng biểu ở vị trí gần với nội dung văn bản có tham chiếu đến hình ảnh, bảng biểu.

Nếu một hình bao gồm nhiều hình nhỏ, ký hiệu các hình nhỏ bằng các chữ cái a), b), v.v... và giải thích nội dung các phần nhỏ ngay trong tiêu đề của hình.



(a)



(b)

Hình 2. Bộ nhận dạng tạp chí JTE: (a) Ảnh bìa tạp chí JTE; (b) logo tạp chí JTE

Số hiệu và tiêu đề của hình để bên dưới hình. Số hiệu và tiêu đề của bảng nằm bên trên bảng. Cỡ chữ 10, in đậm số hiệu, in nghiêng nội dung tiêu đề. Định dạng khoảng trống dòng của tiêu đề: before 6, after 6 để ngăn cách với các phần văn bản phía trước và sau mỗi hình. Hình 2 minh họa mẫu định dạng

tiêu đề của một hình được chèn trong bài báo. Định dạng các thành phần của bảng biểu được minh họa như trong Bảng 1.

Bảng 1. Mười quốc gia có mật độ dân số cao nhất năm 2021 (với dân số trên 5 triệu người)

Thứ hạng	Quốc gia	Dân số (người)	Diện tích (km ²)	Mật độ (người/km ²)
1	Singapore	5.704.000	710	8.033
2	Bangladesh	171.730.000	143.998	1.193
3	Lebanon	6.856.000	10.452	656
4	Đài Loan	23.604.000	36.193	652
5	Hàn Quốc	51.781.000	99.538	520

Lưu ý: Các thành phần của bảng biểu phải ở dạng văn bản chỉnh sửa được, không để dưới dạng ảnh chụp màn hình.

4. Kết luận

Phần này tóm tắt những kết luận quan trọng rút ra được từ phần Kết quả và Bàn luận. Lưu ý tránh trùng lặp nội dung với phần Tóm tắt. Có thể trình bày các định hướng nghiên cứu, phát triển, ứng dụng kết quả nghiên cứu.

Lời cảm ơn

Gửi lời cảm ơn các cá nhân, tổ chức đã đóng góp, tài trợ cho nghiên cứu. Phần này có tính tùy chọn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Danh mục tài liệu tham khảo chỉ liệt kê những tài liệu được trích dẫn trong bài báo. Ngược lại, tài liệu nào được tham chiếu trong bài cũng phải liệt kê trong danh sách tài liệu tham khảo. Yêu cầu thực hiện trích dẫn theo định dạng IEEE. Tác giả nên sử dụng các phần mềm quản lý tài liệu tham khảo chuyên dụng (như Endnote; Zotero; Biblioscape;...), hoặc sử dụng chức năng Insert Citation trong Microsoft Word để tự động hóa việc trích dẫn và định dạng danh mục tài liệu tham khảo một cách tự động, chính xác theo đúng chuẩn quốc tế. Tham khảo các quy định về trích dẫn theo chuẩn IEEE tại link <https://ieeeauthorcenter.ieee.org/wp-content/uploads/IEEE-Reference-Guide.pdf>.

Một số lưu ý quan trọng như sau:

Trong bài báo, tham chiếu đến tài liệu trích dẫn bằng cách sử dụng dấu []. Dấu này cần được đặt trước dấu ngắt câu. Ví dụ: [1], [1–3] hoặc [1,3]. Khi cần tham chiếu đến số trang của tài liệu, sử dụng ký hiệu p. hoặc pp., theo sau là số trang; ví dụ [5] (p. 10). or [6] (pp. 101–105).

Danh mục tài liệu tham khảo để cuối bài viết, khuyến khích sử dụng tiếng Anh cho danh mục tài liệu tham khảo. Lưu ý là các tạp chí trong nước xuất bản bằng tiếng Việt đa số có tên bài báo và tóm tắt bằng tiếng Anh, tác giả cần sử dụng những thông tin nguyên gốc này để đảm bảo người đọc có thể truy tìm tài liệu tham khảo khi cần. Những tài liệu không có thông tin bằng tiếng Anh có thể dịch sang tiếng Anh và ghi chú rõ (Ví dụ: In Vietnamese). Lưu ý là nhiều tạp chí trong nước cũng có tên “Tạp chí Khoa học và Công nghệ”, do vậy trùng tên tiếng Anh (Journal of Science and Technology) khi trích dẫn bài viết từ các tạp chí này, cần ghi rõ tên đơn vị chủ quản để có thể định danh chính xác tạp chí. Ví dụ: Journal of Science and Technology – ABC university. Với một số tạp chí đã có tên tiếng Anh riêng thì cần ghi đúng tên tiếng Anh của các tạp chí này.

Có thể tham khảo nhanh một số ví dụ định dạng danh sách Tài liệu tham khảo như dưới đây.

Ví dụ danh mục Tài liệu tham khảo

- [1] T. T.M. Do et al., “Evaluating online learning and teaching at the university of Technology and Education Ho Chi Minh City during Coronavirus pandemic”, Journal of Technical Education Science, no. 62, pp. 17–27, Feb. 2021. DOI: 10.54644/jte62202158

- [2] Đặng Thiện Ngôn và Tào Anh Tuấn, "Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số hàn đến độ bền kéo mối hàn ma sát xoay hai vật liệu thép không gỉ AISI 304 và thép cacbon thấp AISI 1020 bằng phương pháp Taguchi", *Tạp chí Khoa học Giáo dục Kỹ thuật*, số 50, tr 25-33, tháng 11.2018.
- [3] G. O. Young, "Synthetic structure of industrial plastics," in *Plastics*, 2nd ed., vol. 3, J. Peters, Ed. New York, NY, USA: McGraw-Hill, 1964, pp. 15-64.
- [4] J. U. Duncombe, "Infrared navigation—Part I: An assessment of feasibility," *IEEE Trans. Electron Devices*, vol. ED-11, no. 1, pp. 34-39, Jan. 1959, 10.1109/TED.2016.2628402.
- [5] E. E. Reber, R. L. Michell, and C. J. Carter, "Oxygen absorption in the earth's atmosphere," *Aerospace Corp.*, Los Angeles, CA, USA, Tech. Rep. TR-0200 (4230-46)-3, Nov. 1988.
- [6] *Transmission Systems for Communications*, 3rd ed., Western Electric Co., Winston-Salem, NC, USA, 1985, pp. 44-60.
- [7] *The Founders' Constitution*, Philip B. Kurland and Ralph Lerner, eds., Chicago, IL, USA: Univ. Chicago Press, 1987. [Online]. Available: <http://press-pubs.uchicago.edu/founders/>.
- [8] B. Payne and J. R. Stern, "Wavelength-switched passively coupled single-mode optical network," in *Proc. IOOC-ECOC*, Boston, MA, USA, 1985, pp. 585-590.
- [9] D. Ebehard and E. Voges, "Digital single sideband detection for interferometric sensors," presented at the *2nd Int. Conf. Optical Fiber Sensors*, Stuttgart, Germany, Jan. 2-5, 1984.
- [10] *IEEE Criteria for Class IE Electric Systems*, *IEEE Standard 308*, 1969.
- [11] S. Azodolmolky et al., "Experimental demonstration of an impairment aware network planning and operation tool for transparent/translucent optical networks", *J. Lightw. Technol.*, vol. 29, no. 4, pp. 439-448, Sep. 2011.
- [12] P. Kopyt et al., "Electric properties of graphene-based conductive layers from DC up to terahertz range," *IEEE THz Sci. Technol.*, to be published. DOI: 10.1109/TTHZ.2016.2544142.
- [13] J. O. Williams, "Narrow-band analyzer," Ph.D. dissertation, Dept. Elect. Eng., Harvard Univ., Cambridge, MA, USA, 1993.
- [14] N. Kawasaki, "Parametric study of thermal and chemical nonequilibrium nozzle flow," M.S. thesis, Dept. Electron. Eng., Osaka Univ., Osaka, Japan, 1993.
- [15] A. Harrison, *private communication*, May 1995.
- [16] B. Smith, "An approach to graphs of linear forms," *unpublished*.

TÓM TẮT TIỂU SỬ CỦA CÁC TÁC GIẢ BẰNG TIẾNG ANH.

Tất cả tác giả bài báo phải tóm tắt tiểu sử bằng tiếng Anh và có hình chân dung. Hướng dẫn nội dung và cách trình bày tóm tắt tiểu sử như mẫu sau đây.



First A. Author. (M'76-SM'81-F'87) and all authors may include biographies. This author became a Member (M) of IEEE in 1976, a Senior Member (SM) in 1981, and a Fellow (F) in 1987. The first paragraph may contain a place and/or date of birth (list place, then date). Next, the author's educational background is listed. The degrees should be listed with type of degree in what field, which institution, city, state, and country, and year the degree was earned. The author's major field of study should be lower-cased.

The second paragraph uses the pronoun of the person (he or she) and not the author's last name. It lists military and work experience, including summer and fellowship jobs. Job titles are capitalized. The current job must have a location; previous positions may be listed without one. Information concerning previous publications may be included. Try not to list more than three books or published articles. The format for listing publishers of a book within the biography is: title of book (publisher name, year) similar to a reference. Current and previous research interests end the paragraph.

The third paragraph begins with the author's title and last name (e.g., Dr. Smith, Prof. Jones, Mr. Kajor, Ms. Hunter). List any memberships in professional societies other than the IEEE. Finally, list any awards and work for IEEE committees and publications. If a photograph is provided, it should be of good quality, and professional-looking. Following are the example of an author's biography. Email address: abcd@hcmute.edu.vn.



Second B. Author. (M'87) received the B.S. degree in mechanical engineering from National Chung Cheng University, Chiayi, Taiwan, in 2004 and the M.S. degree in mechanical engineering from National Tsing Hua University, Hsinchu, Taiwan, in 2006. He is currently pursuing the Ph.D. degree in mechanical engineering at Texas A&M University, College Station, TX, USA.

From 2008 to 2009, he was a Research Assistant with the Institute of Physics, Academia Sinica, Taipei, Taiwan. His research interest includes the development of surface processing and biological/medical treatment techniques using nonthermal atmospheric pressure plasmas, fundamental study of plasma sources, and fabrication of micro- or nanostructured surfaces.

Mr. Author's awards and honors include the Frew Fellowship (Australian Academy of Science), the I. I. Rabi Prize (APS), the European Frequency and Time Forum Award, the Carl Zeiss Research Award, the William F. Meggers Award and the Adolph Lomb Medal (OSA). Email address: abcd@hcmute.edu.vn.